

Số: 03/2021/QĐST- TCDS

Q, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự ; Điều 12 Luật Ngân hàng nhà nước; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2,7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST- DS ngày 28 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng B

Địa chỉ: Tòa nhà T, 210 T, Quận H, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Doãn S** - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh T - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh S La. Ông Phạm Bắc T2 - Chuyên viên. Ông Thái Việt H - Chuyên viên. Ông Đỗ Đức T3 - Chuyên viên.

- Bị đơn: Bà Tòng Thị B – Sinh năm 1973

Nơi ĐKKHKT: Bản C, Phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Nơi công tác: Trường mầm non N, xã N, huyện Q, tỉnh S La.

- Người có nghĩa vụ liên quan: Ông Ngần Văn H – Sinh năm 1972

Nơi ĐKHKTT: Bản Cọ, Phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh S La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Đại diện Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt, Bà Tòng Thị **B**, Ông Ngân Văn H thống nhất như sau:

- Bà Tòng Thị **B** và ông Ngân Văn H có khoản nợ Ngân hàng **B** chưa thanh toán từ tháng 12/2019 đến ngày 22/12/2020 là **117.040.973đ** (*Một trăm mười bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng*).

- Do ông Ngân Văn H ủy quyền cho bà Tòng Thị **B** được toàn quyền quyết định trong vụ án, Ngân hàng **B** nhất trí cho bà Tòng Thị **B** đứng ra trả toàn bộ số nợ trên.

- Hai bên thống nhất thời hạn thanh toán nợ như sau: Bà Tòng Thị **B** phải trả **T3** bộ số nợ **117.040.973đ** vào ngày **31/01/2021**. Trường hợp bà Tòng Thị **B** không trả nợ đúng hạn sẽ phải chịu lãi phát sinh theo quy định trong hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán khoản vay.

- Về án phí: Các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận về án phí như sau:

Bà Tòng Thị **B** phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là **2.926.000** (*Hai triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng*). Ngân hàng **B** được trả lại số tiền tạm ứng án phí **2.926.000** (*Hai triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000552 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện **Q** ngày 28 tháng 12 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tráng A Tềnh